

HỒ SƠ KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG

Một bộ hồ sơ phân tích hiện trạng cần có các nội dung sau:

- Nhắc lại mục tiêu thuộc dự án hệ thống thông tin.
 - Liệt kê trình bày danh sách các vấn đề đã nhận diện.
 - Trình bày các yêu cầu thuộc những người/bộ phận.
 - Trình bày nhận xét của chuyên viên hệ thống thông tin.
- Dựa trên nhận xét đó, trình bày đề xuất thuộc chuyên viên HTTT.

6. Ví dụ về giai đoạn phân tích yêu cầu

Như chúng ta đã biết kết quả của giai đoạn phân tích yêu cầu là một bộ hồ sơ phân tích hiện trạng. Song với tính cách minh họa chúng tôi không đưa tất cả vô đây một bộ hồ sơ phân tích hiện trạng mà thay vào đó chúng tôi sẽ đưa ra một số đặc tả yêu cầu và chúng ta có thể xem đó như là một bộ hồ sơ phân tích hiện trạng rút gọn. Ví dụ được chọn khảo sát ở đây và xuyên suốt trong giáo trình này là ***bài toán quản lý mua bán hàng hóa***. (tham khảo đề bài 6 trong phụ lục A – những đề bài làm thu hoạch). Nội dung đặc tả của ví dụ gồm một số mục sau:

6.1 Quá trình nhập, xuất hàng

Nhập hàng & chi tiền: Hàng hóa trang thiết bị, máy móc của công ty được mua từ các nhà cung cấp. Sau đó công ty AZ@ có thể trả chậm thành một hoặc nhiều lần, hoặc đôi khi công ty trả một lần cho nhiều lần mua hàng khác nhau. Liên quan đến công việc nhập hàng và chi trả tiền công ty sử dụng hai mẫu chứng từ là: PHIẾU NHẬP HÀNG và PHIẾU CHI TIỀN.

Xuất hàng & thu tiền: Công ty AZ@ bán hàng theo hình thức bán sỉ và bán lẻ. Khách hàng bán lẻ của công ty phải thanh toán tiền ngay sau khi thực hiện giao dịch, khách hàng bán sỉ có thể thực hiện hình thức thanh toán ngay hay trả chậm nhiều lần sau đó. Khi đến mua hàng, khách hàng sẽ sử dụng mẫu ĐƠN ĐẶT

HÀNG đối với trường hợp khách hàng mua sỉ, và trong trường hợp bán lẻ công ty sẽ sử dụng HÓA ĐƠN BÁN LẺ.

Sau khi đặt hàng, căn cứ trên đơn đặt hàng công ty sẽ tiến hành chuẩn bị, đóng gói và giao hàng cho khách hàng. Mỗi đơn đặt hàng của khách có thể được giao trong một hay nhiều lần hoặc cũng có thể đôi khi bị hủy do không đáp ứng được yêu cầu của khách hàng hoặc vì một lý do nào khác. Mỗi lần giao hàng cho một đơn đặt hàng nào đó công ty sử dụng một phiếu giao hàng, và trên phiếu giao hàng phải thể hiện đầy đủ một số thông tin quan trọng như: Thông tin về số phiếu giao hàng, ngày giao hàng, khách hàng, thông tin về đơn đặt hàng, thông tin về chi tiết giao hàng, ..

Những vấn đề phát sinh không đúng như đơn đặt hàng đã dự kiến sẽ được công ty thỏa thuận với khách hàng để tìm cách giải quyết. Một số vấn đề phát sinh như: số lượng hàng hóa sẽ giao không đủ theo yêu cầu của đơn đặt hàng, thời gian giao hàng có thể sớm hơn hay trễ hơn so với dự kiến, hoặc sau khi thỏa thuận giữa công ty AZ@ với khách hàng hai bên đi đến quyết định là hủy đơn đặt hàng vì không đáp ứng đúng theo yêu cầu của đơn đặt hàng, ...

Mỗi lần giao hàng công ty AZ@ có sử dụng mẫu PHIẾU GIAO HÀNG. Đối với khách hàng bán sỉ (bạn hàng) công ty AZ@ cho phép trả chậm, mỗi lần khách hàng thanh toán công ty AZ@ sẽ lập một PHIẾU THU.

Một số biểu mẫu sử dụng trong quá trình nhập, xuất hàng hóa của công ty AZ@ như sau:

PHIẾU NHẬP HÀNG

Mã số phiếu nhập:	PNH000101122003
Nhà cung cấp:	Công ty máy tính Hoàng Long
Địa chỉ nhà cung cấp:	01 Tôn Thất Tùng, Quận 1, TPHCM
Điện thoại nhà cung cấp:	9317442
Ngày nhập hàng:	01/12/2003.

Chi tiết phiếu nhập hàng:

STT	Mã hàng	Tên hàng	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (USD)	Thành tiền
1	ECS-845PE-800	Mainboard ECS 845 PE-800	Cái	10	45	450
2	ASUS-P4P800-X	Mainboard ASUS P4P800-X	Cái	10	50	500
3	INTEL P4 1.8GHz	CPU Intel P4 1.8 GHz	Cái	10	100	1000
4	INTEL P4 2.4GHz	CPU Intel P4 2.4 GHz	Cái	10	130	1300

Tổng tiền: 3.250 (USD)

= 48.750.000 (VND)

Người giao (ký tên)

Nguyễn Văn A

Người nhận (ký tên)

Nguyễn Văn B

PHIẾU CHI TIỀN

Mã số phiếu chi:	PCT000101122003
Chi cho:	Công ty máy tính Hoàng Long
Địa chỉ:	01 Tôn Thất Tùng, , Quận 1, TPHCM.
Điện thoại:	9317442
Ngày chi tiền:	01/12/2003
Lý do chi tiền:	Chi trả tiền nhập hàng.
Tổng số tiền chi trả:	20.000.000 (hai mươi triệu đồng chẵn)

HÓA ĐƠN BÁN LẺ

Mã số hóa đơn:	HDBL000110122003
Khách hàng:	Huỳnh Ngọc Thành
Địa chỉ khách hàng:	11/17 Nguyễn Oanh, Phường 10, Gò Vấp TPHCM
Điện thoại khách hàng:	9891093
Ngày bán hàng:	10/12/2003.

Chi tiết hóa đơn bán lẻ:

STT	Mã hàng	Tên hàng	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (USD)	Thành tiền (USD)
1	ASU S-P4P8 00-X	Mainboard ASUS P4P800-X	Cái	1	60	60
2	INTE LP4 1.8G Hz	CPU Intel P4 1.8 GHz	Cái	1	110	110
3						
4						

Tổng tiền: 170 (USD)
= 2.550.000 (VND)

Người bán hàng (ký tên)

Khách hàng (ký tên)

ĐƠN ĐẶT HÀNG

Mã số đơn đặt hàng:	DDH000105122003
Khách hàng:	Công ty máy tính Infor World
Địa chỉ khách hàng:	197 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TPHCM
Điện thoại khách hàng:	8301286
Ngày đặt hàng:	05/12/2003.
Ngày giao hàng dự kiến	06/12/2003.

Chi tiết đơn đặt hàng:

STT	Mã hàng	Tên hàng	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (USD)	Thành tiền (USD)
1	ECS-845P E-800	Mainboard ECS 845 PE-800	Cái	5	50	250
2	ASU S-P4P8 00-X	Mainboard ASUS P4P800-X	Cái	5	55	275

Tổng tiền: 525 (USD)
= 7.875.000 (VND)

Đại diện công ty (ký tên)

Người đặt hàng (ký tên)

Nguyễn Văn X

Nguyễn Văn Y

PHIẾU GIAO HÀNG

Mã phiếu giao hàng:	PGH000106122003
Khách hàng:	Công ty máy tính Infor World
Địa chỉ khách hàng:	197 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TPHCM
Điện thoại khách hàng:	8301286
Ngày giao hàng dự kiến	06/12/2003.
Ngày giao hàng thực tế	06/12/2003.
Mã đơn đặt hàng	DDH000105122003

Chi tiết phiếu giao hàng:

STT	Mã hàng	Tên hàng	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	ECS-845P E-800	Mainboard ECS 845 PE-800	Cái	5	50	250
2	ASU S-P4P8 00-X	Mainboard ASUS P4P800-X	Cái	5	55	275
3						
4						

Tổng tiền: 525 (USD)
= 7.875.000 (VND)

Đại diện công ty (ký tên)

Người nhận hàng (ký tên)

Nguyễn Văn X

Nguyễn Văn Y

PHIẾU THU TIỀN

Mã số phiếu thu:	PTT000106122003
Thu của khách hàng:	Công ty máy tính Infor world
Địa chỉ:	197 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TPHCM.
Điện thoại	8301286
Ngày thu tiền:	06/12/2003
Lý do thu tiền:	Thu tiền bán hàng.
Tổng số tiền thu:	5.000.000 (năm triệu đồng chẵn)

6.2 Quản lý công nợ khách hàng

Một trong những yêu cầu hết sức quan trọng của chương trình quản lý bán hàng là khâu theo dõi quản lý công nợ khách hàng. Đối với công việc quản lý công nợ người sử dụng thường có các yêu cầu sau:

- Theo dõi nợ của một khách hàng trong một khoảng thời gian cho trước, thường đơn vị thời gian là tháng hoặc năm.
- Tổng hợp công nợ của một số hay tất cả các khách hàng trong khoảng thời gian cho trước (tháng, năm).

Để phục vụ cho các yêu cầu theo dõi công nợ như đã đề cập ở trên công ty có các mẫu báo cáo như sau:

CHI TIẾT CÔNG NỢ

Khách hàng:	Công ty máy tính Infor World
Địa chỉ khách hàng:	197 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TPHCM
Điện thoại khách hàng:	8301286
Kỳ công nợ:	Tháng 12/2003
Nợ đầu kỳ:	20.000.000

Phiếu giao hàng	Ngày	Số tiền nợ (VND)	Phiếu thu tiền	Ngày	Số tiền đã thu(VND)
-----------------	------	------------------	----------------	------	---------------------

PGH0001 06122003	06/12 /2003	7.875.000	PTT0001 06122003	06/12 /2003	5.000.000
...
Tổng cộng		7.875.000			5.000.000
Tổng dư nợ cuối kỳ: $20.000.000 + (7.875.000 - 5.000.000)$ $= 22.875.000$					

TỔNG HỢP CÔNG NỢ
(Kỳ tháng 12/2003)

Khách hàng	Dư nợ đầu kỳ	Số phát sinh nợ trong kỳ	Số tiền thu trong kỳ	Số dư nợ cuối kỳ
Công ty máy tính Infor World	20.000.000	7.875.000	5.000.000	22.875.000
...
Công ty X	10.000.000	5.000.000	3.000.000	12.000.000
...
Tổng cộng	30.000.000	12.875.000	8.000.000	34.875.000

6.3 Quản lý tồn kho hàng hóa

Chi tiết tồn kho hàng hóa: Theo dõi tồn kho của một sản phẩm nào đó theo kỳ thời gian cho trước (tháng, quý, năm). Công ty AZ@ sử dụng mẫu tồn kho sản phẩm như sau:

TỒN KHO SẢN PHẨM

Mã hàng hóa:	ECS-845PE-800
Tên hàng hóa:	Mainboard ECS 845 PE-800
Kỳ tồn kho	Tháng 12/2003
Số lượng tồn đầu kỳ:	20

Số lượng nhập:

Phiếu nhập	Ngày	Số lượng	Đơn giá (USD)	Thành tiền (VND)
PNH000101122003	01/12/2003	10	45	6.750.000
...
Tổng cộng		10	45	6.750.000

Số lượng xuất:

Phiếu giao hàng, hóa đơn bán lẻ	Ngày	Số lượng	Đơn giá (USD)	Thành tiền (VND)
PGH000106122003	06/12/2003	5	50	3.750.000
...
Tổng cộng		5	50	3.750.000

Số lượng tồn cuối kỳ: 25

Người báo cáo
(ký tên)

Tổng hợp tồn kho hàng hóa: Báo cáo này giúp cho người bán hàng cũng như người quản lý nắm được tình hình số lượng xuất nhập tồn kho của tất cả các hàng hóa của công ty trong kỳ thời cho trước (tháng, quý, năm). Công ty sử dụng mẫu báo cáo tổng hợp xuất nhập tồn kho hàng hóa như sau:

TỔNG HỢP TỒN KHO HÀNG HÓA (Kỳ tháng 12/2003)

Mã hàng	Tên hàng	Số lượng tồn đầu kỳ	Số lượng nhập	Số lượng xuất	Số lượng tồn cuối kỳ
ECS-845PE-800	Mainboard ECS 845 PE-800	20	10	5	25
ASUS-P4P800-X	Mainboard ASUS P4P800-X	20	10	6	24
INTELP4 1.8GHz	CPU Intel P4 1.8	20	10	1	29

	GHz				
INTEL P4 2.4GHz	CPU Intel P4 2.4 GHz	20	10	0	30
...

6.4 Quản lý doanh số bán hàng

Bộ phận bán hàng có nhiệm vụ thống kê báo cáo thường xuyên (định kỳ) về Ban giám đốc tình hình doanh số bán hàng theo mẫu báo cáo như sau:

THỐNG KÊ DOANH SỐ BÁN HÀNG

Kỳ thống kê: Tháng 12/2003

STT	Mã hàng	Tên hàng	Số lượng bán (cái)	Doanh số bán (VND)
1	ECS- 845PE-800	Mainboard ECS 845 PE-800	5	3.750.000
2	ASUS- P4P800-X	Mainboard ASUS P4P800- X	6	5.025.000
3	INTELP4 1.8GHz	CPU Intel P4 1.8 GHz	1	1.650.000
4	INTEL P4 2.4GHz	CPU Intel P4 2.4 GHz	0	0
Tổng cộng			12	10.425.000